

ĐẠI HỌC ĐÀ NẮNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG VIỆT - HÀN Vietnam - Korea University of Information and Communication Technology

BÀI GIẢNG LẬP TRÌNH MẠNG

PGS.TS.Huỳnh Công Pháp; Nguyễn Anh Tuấn; Lê Tân; Nguyễn Thanh Cẩm; Hoàng Hữu Đức

Khoa Khoa học máy tính



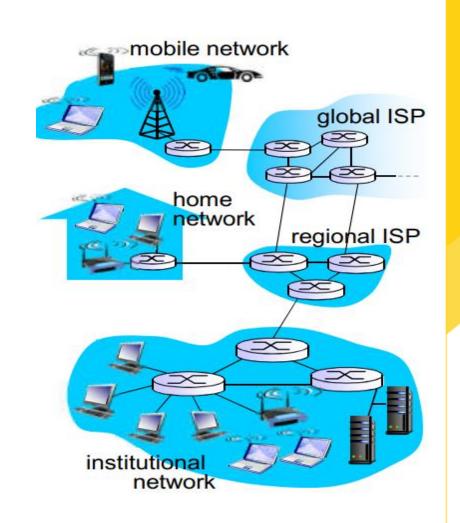
Bài 1. KHÁI NIỆM CHUNG

KHÁI NIỆM CHUNG

- Mang máy tính
- Kiến trúc mạng
- Lập trình mạng
- Phạm vi môn học và hạ tầng truyền thông
- Các loại mạng
- Hệ điều hành
- Tập giao thức
- Ngôn ngữ lập trình và công cụ phát triển
- Một số chú ý về kỹ thuật LT mạng

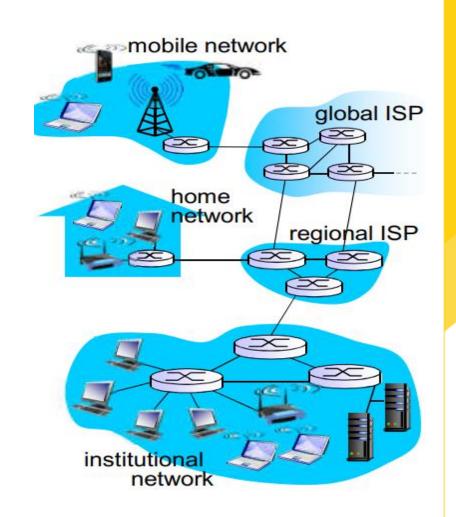
Mạng máy tính là gì?

- Tập hợp các máy tính kết nối với nhau dựa trên một kiến trúc nào đó để có thể trao đổi dữ liệu
 - Máy tính: máy trạm, máy chủ, bộ định tuyến
 - Kết nối bằng một phương tiện truyền
 - Theo một kiến trúc mạng
- Phương tiện truyền: đường truyền vật lý:
 - Hữu tuyến: cáp đồng, cáp quang
 - Vô tuyến: sóng hồng ngoại, sóng radio



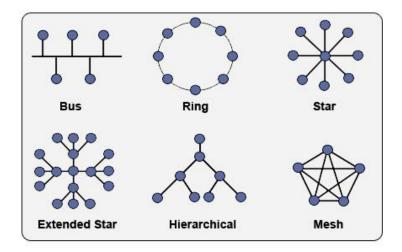
Mạng máy tính là gì?

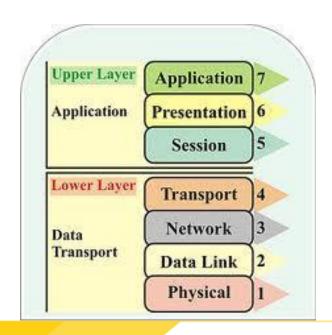
- Hoạt động cơ bản trên hệ thống mạng máy tính: truyền thông tin từ máy tính này sang máy tính khác
 - Tương tự nhữ con người trao đổi thư tín qua hệ thống bưu điện
 - Máy nguồn: gửi dữ liệu
 - Máy đích: nhận dữ liệu



Kiến trúc mạng

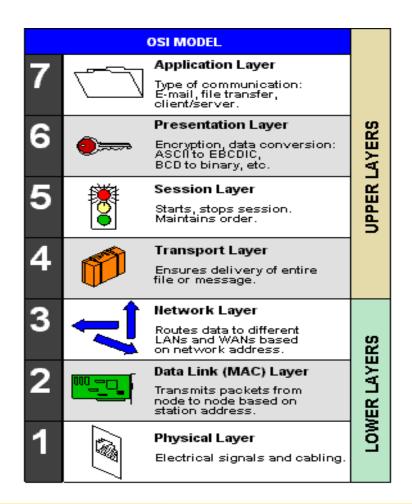
- Các topology
 - Chỉ là cấu hình kết nối vật lý không liên quan đến lập trình.
- Kiến trúc phân tầng
 - Hệ thống các tầng giao thức mạng gồm:
 - các thực thể phần cứng,
 - phần mềm
 - đảm bảo hoạt động của hệ thống.
 - Vd: OSI hay TCP/IP





Lập trình mạng

- Đối tượng lập trình mạng
 - Các thực thể phần mềm thực thi giao thức trong hệ thống mạng.
 - được xây dựng dựa trên
 nền tảng hệ thống máy tính
 - phần cứng và hệ điều hành,
 kiến trúc phân tầng mạng



Lập trình mạng (tt)

- Vậy, LT mạng ?
 - tạo ra các thực thể phần mềm hoạt động trên một tầng
 - sử dụng các thực thể ở tầng kề dưới
 - và cung cấp dịch vụ cho các thực thể tầng kề trên
 - chủ yếu, tạo các thực thể phần mềm ở tầng ứng dụng,
 - cung cấp dịch vụ cho người dùng.

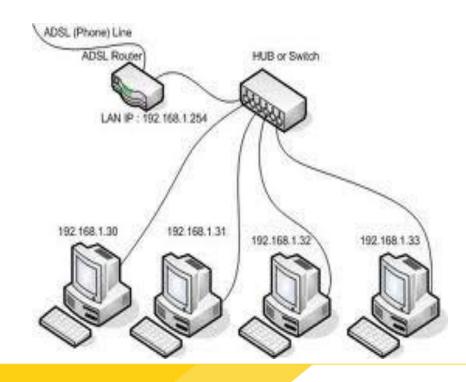


Phạm vi môn học và hạ tầng truyền thông

- Phạm vi môn học
 - Tập trung vào kỹ thuật lập trình sử dụng dịch vụ tại tầng transport để xây dựng các ứng dụng mạng.
- Hạ tầng truyền thông
 - Một ứng dụng hay một dịch vụ mạng cần có hạ tầng mạng bên dưới khi hoạt động.
 - Tùy theo yếu tố kỹ thuật hay yêu cầu đối với ứng dụng mà ta cần phải lựa chọn loại mạng cho ứng dụng và dịch vụ

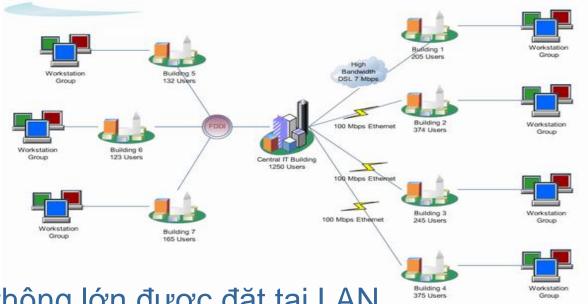
Các loại mạng

- Mạng cục bộ (LAN Local Area Network)
 - băng thông rộng, tốc độ truyền dữ liệu cao, tỹ lệ lỗi thấp.
 - thích hợp với một dãy rộng các ứng dựng mạng:
 - từ ứng dụng cơ bản như email,
 - truyền file,
 - đến các ứng dụng phân tán đòi hỏi băng thông
 - như ứng dụng CSDL
 có độ truy xuất cao,
 các ứng dụng truyền đa phương tiện.



Các loại mạng (tt)

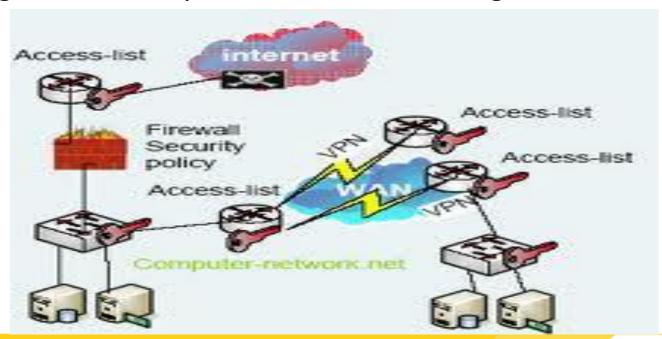
- Mạng diện rộng (WAN Wide Area Network)
 - Có nhiều kỹ thuật để lắp đặt mạng WAN (lease-line, Frame-relay, ISDN, ATM...)
 - Mỗi kỹ thuật có băng thông, tốc độ khác nhau.
 - WAN thường kết nối các mạng LAN ở xa nhau.



- Các dịch vụ đòi băng thông lớn được đặt tại LAN,
 - ✓ Còn đường WAN thường sử dụng cho mục đích truyền số liệu, kết nối từ xa, hội thảo từ xa, điện thoại VoIP.

Các loại mạng (tt)

- Mang Internet
 - Internet là môi trường kém ổn định và không an toàn so với LAN và WAN
 - Các dịch vụ mạng trên internet:
 - Email, Web, thương mại điện tử, YM, Skype, MSN,...
 - Vấn đề quan trọng nhất hiện nay là vấn đề an ninh mạng



Hệ điều hành

Phần mềm mạng hoạt động trên một hoặc nhiều hệ thống máy tính. => phải xem đến hệ thống, cụ thể là hệ điều hành.

• Unix

- Do các nhà khoa học tại nhiều viện NC, phòng thí nghiệm (Bell Lab) khởi đầu xây dựng nên.
- Là hệ điều hành đa nhiệm, đa người sử dụng và phục vụ truyền thông rất tốt.
- Hạn chế: có nhiều phiên bản, phức tạp trong quản trị và sử dụng, đòi hỏi chạy trên các máy Server cấu hình rất mạnh.

Hệ điều hành (tt)

• LINUX

- Linus Tovald phát triển từ nhân của MINIX (một phiên bản của UNIX thu nhỏ) với mục đích tạo ra một hệ điều hành mới cho PC.
- Có nhiều phiên bản khác nhau
 - Redhat Linux, Mandrake Linux...
 - LINUX cho từng quốc gia: Hoa Kỳ, Trung Quốc, Vietkey Linux...
- Dùng cho cả máy trạm, máy chủ và siêu máy tính.
- Linux là hệ đa nhiệm, đa người dùng, tính ổn định cao, hỗ trợ truyền thông tốt, và là hệ điều hành gần như miễn phí.

Hệ điều hành (tt)

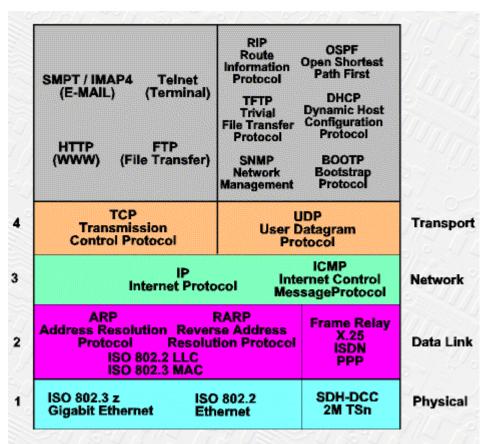
Windows

- Cũng là hệ điều hành đa nhiệm, đa người sử dụng, với các tính năng hỗ trợ mạng.
- Dễ sử dụng
- Có các phiên bản cho cả máy trạm và máy chủ.
- Hỗ trợ rất nhiều loại dịch vụ.
- Tuy nhiên, có nhiều hạn chế
 - bảo mật kém và ít ổn định so với UNIX và LINUX.

TẬP GIAO THỰC

 Trong phạm vi môn học này, trọng tâm sử dụng bộ giao thức TCP/IP do các lý do sau:

- Là bộ giao thức phổ biến nhất, có thể dùng:
 - · mọi loại mạng.
 - LAN, WAN, và Internet.
 - mọi hệ điều hành,
 - các thiết bị phần cứng

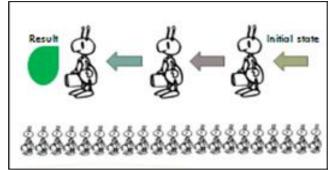


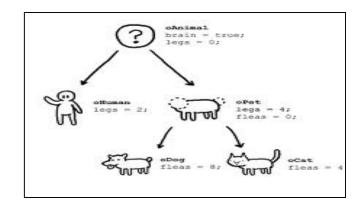
WKLI Ngôn ngữ lập trình và công cụ phát triến

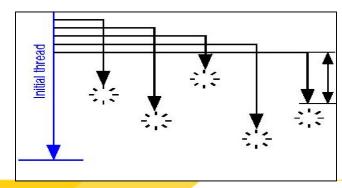
- Có rất nhiều ngôn ngữ cho phép thực thi các tác vụ qua mạng dựa trên các bộ thư viện khác nhau.
- Các ngôn ngữ phổ biến nhất:
 - C/C++
 - Java
 - .NET
 - BASIC
 - DELPHI
 - Python

Một số chú ý về kỹ thuật LT mạng

- LT thủ tục
 - Chia chương trình thành các chương trình con (chia để trị)
 - Hàm, thủ tục
- LT hướng đối tượng
 - Thiết kế chương trình theo hướng đối tượng,
 - tạo thư viện phục vụ LT mạng thành các gói, lớp đối tượng
 - sử dụng một số các thư viện đối tượng sẵn có.
- LT đa tuyến
 - Tận dụng tối đa khả năng của bộ vi xử lý,
 - thực hiện nhiều tác vụ đồng thời.









Thank your listening!